

PÒTÒA ÁN NHÂN DÂN
Huyện Na Rì-tỉnh Bắc Kạn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 10 - 8 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tháo và ông Trần Văn sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Luân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: ông Hoàng Đức Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 10/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1999, tại: L, N. Nơi cư trú: Thôn NS, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn C và bà Nông Thị H; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; tại ngoại - có mặt.

- Bị hại: ông Lý Thái H, sinh năm 1966 (đã chết); Người đại diện hợp pháp: Chị Bàn Thị Th (là vợ), sinh năm 1977; trú tại: Thôn NL, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn - có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan:

1. Anh Nông Văn K, sinh năm 1990; trú tại thôn NS, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn – vắng mặt.

2. Anh Nông Văn C, sinh năm 1981; trú tại: Thôn NS, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn - có mặt.

- Người làm chứng: Anh Chu Văn T1, sinh năm 1978; trú tại: Thôn NK, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/12/2017, anh Nông Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F3-0313, chở Nông Văn T đi từ nhà ra thị trấn Y, huyện N để làm thuê tại: Thôn P, xã L, huyện N, còn T đi làm thuê tại: Tổ nhân dân PĐ, thị trấn Y, huyện N. Do nơi làm việc của anh K gần hơn nơi làm việc của T, nên T đã mượn xe mô tô của anh K đi làm. Vào khoảng 09 giờ ngày 20/12/2017, T đi mua 03 lon bia và uống hết 02 lon, đến trưa, T và anh Ngân Văn Quán, là người làm cùng T có uống rượu tại ở quán tạp hóa gần chỗ làm việc, do anh K về nhà trước, nên T đi xe mô tô của anh K một mình về nhà.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/12/2017, T đi xe mô tô đến Km 8+36,26 đường liên xã L - V, thuộc thôn NK, xã L, huyện N, do không chú ý quan sát, nên không phát hiện có xe mô tô đi ngược chiều, do T đi lấn sang phần đường bên trái, nên đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 97F7-9072 do ông Lý Thái H sinh năm 1966 trú tại: Thôn NL, xã L điều khiển theo hướng ngược chiều. Hậu quả ông H bị thương phải đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện N, sau đó chuyển đi điều trị tại các cơ sở y tế tuyến trên, Nông Văn T bị thương, cả hai xe mô tô bị hư hỏng. Ngày 07/02/2018, ông Lý Thái H được chuyển về điều trị chờ phục hồi chức năng tại nhà, nhưng đến ngày 10/6/2018 thì ông H chết.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan CSĐT Công an huyện N đã tiến hành thử nồng độ cồn đối với T; khám nghiệm hiện trường, tử thi và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn cho các kết quả như sau:

Tại biên bản số 00152 lập hồi 14 giờ 31 phút ngày 20/12/2017, Công an huyện N tiến hành đo nồng độ cồn đối với T, khí thở của T có nồng độ cồn 0,680 miligam/1lít khí thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/12/2017 thể hiện:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 8+36, 26 đường liên xã L đi xã V, thuộc địa phận thôn NK, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vị trí xảy ra tai nạn mặt đường rộng 3,1 mét, độ dốc 10% theo hướng xã V đi xã L, đường cua về bên trái, mặt đường có nhiều mặt đá 1x2 (cm), lề đường bên trái, bên phải rộng 0,7 mét, bên trái đường có rãnh thoát nước rộng 0,8 mét, sâu 0,4 mét.

Xác định cột Km 8 theo hướng xã V đi xã L và mép đường hai bên làm chuẩn.

- Từ cột mốc Km 8 cách cột 36, 26 phát hiện: Chiếc xe mô tô BKS 97F3- 0313 nằm đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng đi xã V, đuôi xe hướng xã L, đầu xe bị hư hỏng nặng, bị vỡ, cụt toàn bộ phần yếm, phần nhựa đầu xe, bị gãy 02 ống giảm sóc trước đoạn nối với ba chạc, vành xe bánh trước bị cong vênh, biến dạng ở hai điểm đối diện nhau, tại đầu trục trước bên trái phát hiện vết xước còn mới, trục trước xe mô tô cách mép đường nhựa bên phải 1,5m, cách mép đường nhựa bên trái 2,1m,

trục sau cách mép đường nhựa bên phải 01m, cách mép đường nhựa bên trái 1,6m. Tại vị trí xe nằm đổ nghiêng sang phải phát hiện một vết cày có kích thước dài 10cm, rộng 01cm, điểm cuối vết cày sâu 0,2cm, vết cày có chiều hướng từ L đi V (dưới dốc lên đỉnh dốc), điểm cuối vết cày là tại đầu bộ phận đỡ chân bên phải đằng trước. Điểm đầu vết cày cách mép đường nhựa bên phải 1,3m, cách mép đường nhựa bên trái 1,8m, điểm cuối vết cày cách mép đường nhựa bên phải 1,2m, cách mép đường nhựa bên trái 1,9m, được đánh (vị trí số 01), trục trước của xe cách đầu vết cày 0,7m, cách điểm cuối vết cày 0,6m. Tại mặt đường dưới bộ phận hai ống thụt bị cắt của xe phát hiện vết dầu loang trong diện 0,2 x 0,7 (m) không rõ hình, chảy từ đỉnh dốc hướng xuống chân dốc.

- Cách cột Km 8 có khoảng cách 38,14m, cách (vị trí số 01) 1,88m phát hiện chiếc mô tô BKS 97F7- 9072 nằm đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe quay hướng xã L, đuôi xe hướng xã V, trục sau của xe cách mép đường nhựa bên phải 0,5m, cách mép đường nhựa bên trái 2,6m (vị trí số 02), trục trước cách mép đường nhựa bên phải 0,8m, cách mép đường nhựa bên trái 2,3m. Đầu tay lái bên phải cày xuống mặt đất ngay sát mép đường nhựa bên phải, yếm xe bị vỡ cắt một phần nhỏ sát với chân dầm (chỗ để chân) đằng trước bên trái của xe, cần số bị bẻ cong theo hướng từ trong ra ngoài, từ trước về sau.

- Từ điểm đầu vết cày (vị trí số 01) cách 04m về hướng bên phải, hướng đi trung tâm xã L phát hiện vết máu trên cỏ không rõ hình nằm trong diện 0,4x0,5 (m), đánh (vị trí số 03), vị trí này cách mép đường nhựa phải 1,4m. Đầu tay nắm bên phải xe mô tô 97 F3-0313 có vết xước cách mép đường nhựa phải 1,75m, cách mép đường nhựa trái 1,35m, đầu cần phanh tay có vết xước cách mép đường nhựa phải 1,65m, cách mép đường nhựa trái 1,45m. Tại hiện trường phát hiện nhiều mảnh vỡ nhỏ li ti nằm trong diện 1,5x1,5 (m), tâm vị trí này cách mép đường nhựa bên phải 1,3m, cách mép đường nhựa trái 1,8m.

Biên bản khám phương tiện đối với chiếc xe mô tô BKS 97F7-9072 lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 25/12/2017. Kết quả:

- Đầu tay nắm bên phải có vết trượt xước kim loại còn mới, vết có chiều hướng từ trước ra sau, có bám nhiều đất, bột đá. Các vết xước nằm trong diện 0,2x1,5cm.

- Đầu tay phanh bên phải bị gãy, vết cũ. Phần còn lại của tay phanh có kích thước 11,5cm.

- Gương chiếu hậu bên trái phải bị xoay theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

- Ốp nhựa đèn xi nhan bên trái bị vỡ. Vết vỡ dài 08cm, vết vỡ có chiều hướng từ phải sang trái.

- Đầu cánh yếm bên trái có vết nứt kích thước dài 02cm, vết nứt theo chiều hướng từ ngoài vào trong. Điểm đầu của dấu vết cao cách mặt đất 80cm. Điểm cuối dấu vết cao cách mặt đất 81,5cm.

- Đuôi cách yếm bên phải bị vỡ, mất nhựa, vết vỡ còn mới, điểm cao nhất của

vết vỡ cách mặt đất 33cm, điểm thấp nhất của vết vỡ cao cách mặt đất 27cm.

- Đuôi cánh yếm bên trái bị vỡ, mất nhựa, vết vỡ còn mới, điểm cao nhất của vết vỡ cách mặt đất 56cm, điểm thấp nhất của vết vỡ cao cách mặt đất 22cm.

- Cần số trước bị cong, vênh theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trong ra ngoài. Đầu cần số cách bệ máy 08cm, cao cách mặt đất 24cm.

- Mặt buồng đốt bên trái có vết xước kim loại còn mới, vết có chiều hướng từ trước ra sau. Vết có kích thước 2,5x0,5(cm). Mặt trước và mặt bên trái của buồng đốt bám dính nhiều dầu vết màu nâu đỏ đã khô. Các dấu vết này không xác định hình, dấu vết to, nhỏ khác nhau.

- Phần ốp nhựa sườn bên trái có bám dính nhiều dầu vết màu nâu đỏ, màu đen không xác định hình, dấu vết to, nhỏ khác nhau nằm trong diện 55x26 (cm).

- Đuôi ốp ống xả bám dính nhiều dầu vết màu nâu đỏ đã khô, các dấu vết có kích thước to, nhỏ khác nhau, không xác định hình nằm trong diện 06x08 (cm).

- Đầu chân dầm đằng trước bên phải có vết trượt cao su còn mới, vết có chiều hướng từ trên xuống dưới. Vết có kích thước 01x0,5 (cm). Phần đầu chân dầm có bám dính đất và bột đá.

Biên bản khám phương tiện đối với chiếc xe mô tô BKS 97F3-0313 lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/12/2017, kết quả:

- Nắp trước tay lái, nắp sau tay lái, mặt nạ trước, hai cánh yếm, chắn bùn trước, ốp giảm sóc trước, ốp ống yếm bị vỡ bật hoàn toàn ra khỏi xe.

- Hai ống giảm sóc đằng trước bị gãy rời khỏi đoạn nối ba chạc.

- Vành xe trước bị cong vênh, méo, biến dạng ở hai điểm đối diện nhau.

- Tại đầu trục trước bên trái phát hiện có vết xước kim loại còn mới, vết xước có chiều hướng từ trước ra sau. Vết xước có kích thước 0.5x0,2 (cm).

- Đầu chân dầm đằng trước bên phải có bám dính bột đá mới. Đầu chân dầm có kích thước 01 cm.

- Đầu chân dầm phía sau bên phải có vết xước kim loại, vết có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Vết có kích thước 1,5x0,5 (cm). Đầu chân dầm có bám dính bột đá còn mới trong diện 02x1,5 (cm).

- Đầu tay nắm bên phải có vết xước kim loại còn mới, các vết xước nhám nhỏ không xác định hình, nằm trong diện 2.5x02 (cm)

- Đầu tay phanh bên phải có dấu vết xước kim loại còn mới, vết có chiều hướng từ trước ra sau. Vết có kích thước 01x0,5 (cm).

- Ốp sườn nhựa bên trái bị vỡ, vết vỡ dài 24 cm. Điểm cao nhất của vết vỡ cao cách mặt đất 58 cm (điểm này tiếp giáp với yên xe). Điểm thấp nhất của vết vỡ cao cách mặt đất 36 cm.

Tại biên bản hội chẩn lãnh đạo khoa ngoại ngày 20/12/2017 của Trung tâm y tế huyện N kết luận: người bệnh Lý Thái H bị chấn thương sọ não kín do tai nạn giao thông; cùng ngày ông H được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn điều trị; Bệnh án nội khoa thể hiện Lý Thái H vào khoa cấp cứu hồi 16 giờ ngày 20/12/2017

chẩn đoán khi vào viện: hôn mê chấn thương sọ não do tai nạn giao thông; tại phiếu chụp cắt lớp vi tính đối với ông Lý Thái H ngày 20/12/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn. Kết luận: Hình ảnh tụ máu dập não bán cầu đại não trái, kèm theo xuất huyết khoang dưới nhện, thành ngoài xoang sàng trái, vỡ xương thái dương bên trái. Sau đó ông H được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên điều trị. Chẩn đoán chấn thương sọ não, mô cấp cứu; đến ngày 05/01/2018 ông H được ra viện. Tại bản tổng kết bệnh án ngày 05/01/2018 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên thể hiện: Tình trạng người bệnh ra viện: Không ổn định, bệnh nhân hôn mê.

Biên bản khám nghiệm tử thi được lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 10/6/2018, tử thi Lý Thái H thể hiện các dấu vết tổn thương trên cơ thể như sau:

- Tại vùng cằm bên trái cách trên sau đỉnh gốc vành tai trái 10 cm có vết sẹo cũ nền trắng nhẵn, kích thước 3,2x02 (cm).
- Tại vùng thái dương đỉnh cằm trái có vết sẹo đã liền dài 26 cm, tổ chức da đầu vùng này lõm lại phía trong.
- Toàn bộ vùng cổ không có dấu vết bầm tím, tại phía trên hom ực có vết rách da cơ thông vào khí quản gốc, sẹo cũ kích thước 1,5x01 (cm).
- Vùng ngực, cổ, bụng, lưng không có dấu vết tổn thương.
- Chân tay không có dấu vết tổn thương, móng chân móng tay bình thường màu trắng bột.
- Các xương sườn, xương chân tay không bị gãy.
- * Mô tử thi:
 - Tổ chức da đầu vùng thái dương cằm trái không có máu tụ.
 - Bán cầu đại não ở phía trước bị phân hủy nhũn, mủn, mất các cuộn não màu vàng đục, nửa phía sau tổ chức não bị xung huyết.
 - Xương hộp sọ vùng thái dương trái bị cắt rời, bờ mép sắc gọn kích thước 13,5x09 (cm).

Tại bản kết luận giám định số 15/KTHS-GDPY, ngày 15/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Nạn nhân Lý Thái H bị chết do suy kiệt cơ thể sau khi mổ xương sọ và thoát hóa não.

Trước Cơ quan điều tra Nông Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2017, do anh K đi về trước, nên T đã đi xe mô tô của anh K về nhà đến đoạn phân trường thôn NK, xã L, huyện N, do đoạn đường này có nhiều mặt đá, nên T chỉ nhìn đường ở bánh xe trước, không quan sát phía trước mặt. Khi phát hiện có xe mô tô đi ngược chiều không kịp điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình, nên đã đâm va với xe mô tô đi ngược chiều, gây tai nạn cho ông Lý Thái H. T thừa nhận việc để xảy ra tai nạn là do T đã uống rượu và không quan sát phía trước, nên đã đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, khi xảy ra tai nạn T chưa có giấy phép lái xe. Lời khai nhận của T phù hợp với lời khai của các nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra

vụ án.

Sau khi tai nạn xảy ra gia đình Nông Văn T và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng các khoản tiền là: 100.000.000,đ, T và gia đình đã bồi thường được cho gia đình ông H số tiền 64.500.000,đ, số tiền còn lại là 35.500.000,đ T và gia đình T có trách nhiệm bồi thường đủ, nhưng hiện nay chưa có điều kiện thực hiện việc bồi thường.

Vật chứng của vụ án:

+ Đã trả cho đại diện hợp pháp của bị hại trong giai đoạn điều tra gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen xám, BKS 97F- 9072, xe đã hư hỏng một số bộ phận theo biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 25/12/2017; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số H646097 mang tên Lý Thái H; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 010352, tên chủ xe Lý Thái H, biển số đăng ký 97F7-9072.

+ Vật chứng còn lại tạm giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE JIULONG, BKS 97F3-0313, xe đã hư hỏng một số bộ phận theo biên bản khám nghiệm phương tiện lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2017. Hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-NR ngày 09/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Nông Văn T về: "Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm "Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 47, 60 Bộ Luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi bổ sung; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa đại diện hợp pháp của bị hại với bị cáo; vật chứng: Trả lại cho anh K là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mà T đã mượn đi gây tai nạn.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, chị Bàn Thị Th nêu quan điểm: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí cho gia đình bị hại là: 100.000,đ, đã thanh toán 64.500.000,đ, nay yêu cầu bị cáo bồi thường nốt số tiền còn lại 35.500.000,đ theo thỏa thuận. Về hình phạt đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nông Văn C(bố bị cáo) là người có quyền lợi liên quan cam kết đứng ra nhận trách nhiệm bồi thường một số tiền còn lại 35.500.000,đ cho gia đình bị hại và được chị Th là người đại diện của bị hại nhất trí cần ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Anh Nông Văn K là người cho bị cáo mượn xe mô tô vắng mặt, tuy nhiên trong hồ sơ nêu quan điểm: Không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền sửa xe, do chiếc xe có

giá trị thấp, nay xin được lấy lại chiếc xe đang bị tạm giữ để sửa làm phương tiện đi lại

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện N, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và cùng đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi liên quan và người làm chứng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, có trong hồ sơ vụ án. Việc bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, trước khi điều khiển xe mô tô, bị cáo đã uống rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, nên đã điều khiển xe mô tô đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, gây tai nạn chấn thương sọ não cho ông Lý Thái H, là nguyên nhân làm ông H chết. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nông Văn T đã phạm vào "Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 202/BLHS năm 1999 đã sửa đổi bổ sung.

Điều luật có nội dung:

" 1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

- a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định;
- b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định....".

Tại khoản 8, 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm:

" ...8) Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

9) Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định ..."

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với 02 tình tiết định khung hình phạt là: "Không có giấy phép lái xe theo quy định; "Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định....".

Bị cáo phạm tội trước khi Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 có hiệu lực, so với Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi bổ sung có khung hình phạt ngang nhau, nên áp dụng Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi bổ sung để xét xử bị cáo là phù hợp với quy định.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong giai đoạn điều tra bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999 đã sửa đổi bổ sung; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tổng hợp các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cho bị cáo được hưởng án treo, để cải tạo, giáo dục bị cáo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương và gia đình mà vẫn đảm bảo mục đích giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Kiểm sát viên: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng là có căn cứ. Mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 30 tháng 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, chị Bàn Thị Th nêu quan điểm: Gia đình đã nhận số tiền 64.500.000,đ do gia đình của bị cáo và bị cáo bồi thường. Nay yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại theo thỏa thuận còn lại là 35.500.000,đ, yêu cầu bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Người có quyền lợi liên quan đến chiếc xe bị cáo sử dụng, gây tai nạn là anh Nông Văn K, người sở hữu hợp pháp chiếc xe ,không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xét.

Anh Nông Văn C, là bố bị cáo đại diện cho gia đình, đứng ra cùng bị cáo thỏa thuận việc bồi thường cho gia đình bị hại, không có ý kiến gì với bị cáo, về khoản tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại, nên không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE JIULONG, BKS 97F3-0313 thuộc sở hữu của anh Nông Văn K, do không biết bị cáo không có bằng lái xe theo quy định, nên không có lỗi cần trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, 47 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Nông Văn T phạm "Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" .

Xử phạt: Nông Văn T 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án (10/8/2018).

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo “

*Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589, 591 và Điều 601 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình và bị cáo với đại diện hợp pháp của người bị hại về việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền còn lại là 35.500.000,đ (ba mươi năm triệu năm trăm đồng) vào ngày 28/8/2018 cho chị Bàn Thị Th là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Nghĩa vụ trả tiền được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

*Vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTHS năm 2015.

Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE JIULONG, BKS 97F3-0313 cho chủ sở hữu là anh Nông Văn K.

(Số lượng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện với chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 11/7/2018).

*Án phí: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Nông Văn T phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn

đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự".

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh K có quyền kháng cáo bản án phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKS huyện N;
- VKS tỉnh Bắc Kạn;
- TA tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- Công an huyện N;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Lưu Hồ sơ..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Thắng